

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 28-4-2023

V/v: “*Không công nhận là vợ chồng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ - TỈNH BẾN TRE**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn

2. Ông Phạm Văn Vũ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Kiến Hòa – Thư ký Tòa án huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Ngày **28 tháng 4 năm 2023** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2023/TLST-HNGĐ ngày 21/3/2023 về việc: “*Yêu cầu không công nhận là vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Đình Minh Th**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp Th, xã Th, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị Tr**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp Th, xã Th, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

(Ông Th, bà Tr có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn, bản khai, biên bản hòa giải cùng các tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án ông Đình Minh Th trình bày:

Ông và bà Lê Thị Tr cưới nhau nhưng không có đăng ký kết hôn, quá trình sống chung có 02 con chung tên Đình Lê Vũ Kh, sinh ngày: 20/02/1993 và Đình Lê Minh Th, sinh ngày: 16/4/2000. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay ông yêu cầu không công nhận giữa ông và bà Lê Thị Tr là vợ chồng.

- Về con chung: Các con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải cùng đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bà Lê Thị Tr trình bày: Bà đồng ý về điều kiện tiến tới sống chung và con chung như ông

Th trình bày, bà và ông Th xảy ra mâu thuẫn nên không thể hàn gắn được nên nay đồng ý theo yêu cầu của ông Th.

- Về hôn nhân: Đồng ý không công nhận giữa bà và ông Th là vợ chồng.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Đinh Lê Vũ Kh, sinh ngày: 20/02/1993 và Đinh Lê Minh Th, sinh ngày: 16/4/2000 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1 Ông Đinh Minh Th khởi kiện yêu cầu không công nhận giữa ông với bà Lê Thị Tr là vợ chồng. Do đó, xét đây vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1.2 Bà Lê Thị Tr có nơi cư trú tại xã Th, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú thụ lý đúng thẩm quyền.

1.3 Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Th và bà Tr đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về nội dung:

Ông Đinh Minh Th giữ nguyên yêu cầu không công nhận giữa ông với bà Lê Thị Tr là vợ chồng, không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung. Bà Tr đồng ý với yêu cầu của ông Th.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

2.1. Về hôn nhân: Ông Th và bà Tr sống chung với nhau từ năm 1992 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân của ông bà không được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình chung sống ông, bà có 02 người con chung nhưng từ những mâu thuẫn trong cuộc sống mà ông bà đã không tìm cách khắc phục và không có thiện chí bàn bạc, hàn gắn để đoàn tụ. Quá trình giải quyết ông Th và bà Tr đều thống nhất không công nhận ông, bà là vợ chồng. Do đó, căn cứ Điều 14, 15 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết số: 35/NQ-QH ngày 09/6/2000 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, không công nhận ông Đinh Minh Th và bà Lê Thị Tr là vợ chồng.

2.2 Về con chung: Ông Th và bà Tr có 02 con chung tên Đinh Lê Vũ Kh, sinh ngày: 20/02/1993 và Đinh Lê Minh Th, sinh ngày: 16/4/2000 cả hai đều đã trưởng thành và ông Th, bà Tr không có yêu cầu nên không xem xét.

2.3 Về tài sản chung: Ông Th và bà Tr trình bày tự thỏa thuận nên không xem xét.

2.4 Về nợ chung: Ông Th và bà Tr trình bày không có nên không xem xét.

2.5 Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Th có nghĩa vụ nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 14, 15 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147 và khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng điểm c Mục 3 Nghị quyết số: 35/2000/UBTVQH ngày 09/6/2000; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Không công nhận ông Đinh Minh Th và bà Lê Thị Tr là vợ chồng.

[2] Về con chung: Ông Th và bà Tr có 02 con chung tên Đinh Lê Vũ Kh, sinh ngày: 20/02/1993 và Đinh Lê Minh Th, sinh ngày: 16/4/2000 cả hai đều đã trưởng thành và ông Th, bà Tr không có yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Ông Th và bà Tr trình bày tự thỏa thuận, không có yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Ông Th và bà Tr trình bày không có, không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, ông Đinh Minh Th phải nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0001938 ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre là đủ.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạnh Phú.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS huyện Thạnh Phú.
- UBND xã Th;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Trí